TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN CHẤN** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **21** /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 28-12-2017
V/v Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN CHẤN, TỈNH YÊN BÁI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hoàng Đình Mùi
Ông Hà Văn Tý

- *Thư ký phiên toà:* Ông Hoàng Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái;

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:* Bà Hà Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 258/2017/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hà Thị M, sinh năm 1991; có mặt.
Địa chỉ: Thôn G, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái;

Bị đơn: Anh Đặng Văn H, sinh năm 1989;
Nơi ĐKHKTT: Thôn C, xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái;
Chỗ ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Yên Bái; địa chỉ: tổ 19 thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Yên Bái; vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn (chị M) trình bày: Tôi và anh Đặng Văn H trước đây là vợ chồng đã có 02 con chung, ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự số 31/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện V. Theo quyết định thì tôi nuôi người con chung tên Đặng Thị Hà L, sinh ngày 17/3/2014; anh Đặng Văn H nuôi dưỡng người con Đặng Thị Ngọc Th, sinh ngày 16/3/2012 và tôi có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Đặng Thị Ngọc Th mỗi tháng là 500.000 đ(Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi.

Do nghiện chất ma túy, nên ngày 28/02/2017 anh H bị Tòa án nhân dân huyện V áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tỉnh Yên Bái với thời hạn 18 tháng, anh H đã giao con Đặng Thị Ngọc Th cho bố mẹ đẻ trông nom, tôi có đến thăm nom con thì bị bố, mẹ đẻ anh H đã ngăn cản không cho thăm gặp con, sự việc tôi đã báo cáo Công an xã S để nhờ can thiệp việc thăm nuôi con nhưng

cũng không thành. Việc cản trở thăm con làm ảnh hưởng đến quyền làm làm mẹ của tôi. Do đó chị Hà Thị M làm đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, chị nhận nuôi cả người con Đặng Thị Ngọc Th, có yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con Đặng Thị Hà L mỗi tháng 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Hiện tại mức thu nhập của chị M khoảng 4.500.000đ đến 5.000.000đ/tháng. Ngoài ra chị M không có ý kiến gì khác.

Theo bản tự khai ngày 20/11/2017 bị đơn (Anh H) trình bày:

Tôi và cô Hà Thị M, nguyên trước đây hai người là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 31/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện V. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận việc nuôi con, cô M nuôi người con Đặng Thị Hà L, sinh ngày 17/3/2014, tôi nuôi dưỡng Đặng Thị Ngọc Th, sinh ngày 16/3/2012, cô M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Đặng Thị Ngọc Th mỗi tháng là 500.000 đ(Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Tháng 3 năm 2017 tôi bị Tòa án huyện V quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 18 tháng, do phải tập trung cai nghiện nên tôi có nhờ bố mẹ đẻ nuôi, chăm sóc con, việc chăm sóc con rất tốt và kể từ ngày ly hôn đến nay cô M chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con được một đồng nào. Nên cô M khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và nhận nuôi cả cháu Th thì tôi không đồng ý. Vì cô M không có điều kiện chăm sóc con. Trong khi đó, bố mẹ tôi có điều kiện chăm sóc cho con tôi tốt hơn. Ngoài ra, anh H không có ý kiến gì khác.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát phát biểu quan điểm:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục, người tham gia tố tụng đúng thành phần. Phiên tòa được tiến hành đúng trình tự. Nguyên đơn đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, bị đơn đang phải tập trung cai nghiện và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ quy định tại khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Về nội dung vụ án: Các tài liệu, chứng cứ được Hội đồng xét xử làm rõ tại phiên tòa cho thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Hà Thị M được trực tiếp người con Đặng Thị Ngọc Th, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Từ những tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ. Sau khi nghe lời trình bày của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về tố tụng: Chị Hà Thị M khởi kiện anh Đặng Văn H về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Do anh H có hộ khẩu thường trú tại thôn C , xã S, huyện V, tỉnh Yên Bái, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện V theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 35; Điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn anh Đặng Văn H đang tập trung cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện tỉnh Yên Bái và có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành phiên tòa theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Hà Thị M và anh Đặng Văn H ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số

31/2016/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện V. Việc nuôi con chung các đương sự thỏa thuận chị M nuôi cháu Đặng Thị Hà L, sinh ngày 17/3/2014; anh Hiện nuôi cháu Đặng Thị Ngọc Th, sinh ngày 16/3/2012 và chị M có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Đặng Thị Ngọc Th mỗi tháng là 500.000 đ(Năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Nay chị M làm đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con, anh H không đồng ý.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Kết quả xác minh tại địa phương thì được Ông Đặng Văn Th bố của anh H đã xác nhận từ ngày vợ chồng anh H và chị M ly hôn, theo quyết định ly hôn thì anh H nuôi dưỡng cháu Th chị M phải cấp dưỡng cho anh H để nuôi con mỗi tháng 500.000đ, nhưng cho đến nay chị M không chu cấp nuôi con được một đồng nào và có đến thăm con một lần nhưng cháu Th không theo, nên có xảy ra việc giằng co giữa ông và chị M, chị M đã báo cáo Công an xã giải quyết, từ đó chị M không đến thăm con mà có đơn gửi Tòa án đề nghị nhận nuôi cả hai con. Sau ngày anh H đi cai nghiện vợ thì chồng ông chăm sóc cháu Th ngoan và đi học đều. Như vậy chị M đã bị bố, mẹ anh H cản trở việc thăm nom cháu Th là có thật, điều đó làm ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của chị M và quyền được gặp mẹ của cháu Th. Theo quy định thì anh H phải là người trực tiếp nuôi con, nhưng vì anh H là người nghiện ma túy đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện tập trung với thời gian dài, nên phải nhờ bố mẹ giúp việc nuôi con là không đảm bảo quyền của con, do đó anh H không đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.Tại phiên tòa chị M không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Đặng Thị Hà L, việc không yêu cầu cấp dưỡng là tự nguyện và phù hợp nên được chấp nhận. Từ những nhận định trên cho thấy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Th, HĐXX chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của nguyên đơn và giao cháu Đặng Thị Ngọc Th cho chị Hà Thị M trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và phù hợp với những quy định của pháp luật. Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật chị Hà Thị M không còn phải cấp dưỡng nuôi con đối với Đặng Thị Ngọc Th.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện V là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

[5] Án phí: Chị Hà Thị M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 235, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ các Điều 70; 84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ các Điều 15, 16 và 22 Luật trẻ em năm 2016;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Hà Thị M đối với anh Đặng Văn H.

2/ Giao cháu Đặng Thị Ngọc Th, sinh ngày16/3/2012, cho chị Hà Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Anh Đặng Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được

cản trở.

3/ Về án phí: Chị Hà Thị M phải nộp 300.000 đ (Ba trăm trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/03963 ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Yên Bái, chị M đã nộp đủ tiền án phí.

4/ Chị Hà Thị M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, anh Đặng Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-TAND tỉnh Yên Bái;
-VKSND huyện V;
-Chi cục T.H.ADS huyện V;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Trung Sơn